

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 116/2018/HNGĐ-ST

Ngày 09-5-2018

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Hoàng Phúc.

Ông Nguyễn Khải Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Duy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 09 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 45/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Võ Ngọc T

Địa chỉ: Ấp 5, thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (Có mặt)

- Bị đơn: Anh Lưu Thanh P

Địa chỉ: Khu vực 1, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Võ Ngọc T trình bày:

Chị T và anh P tiến tới hôn nhân vào ngày 11/5/2017, không có đăng ký kết theo quy định. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách vợ chồng không hòa hợp,

không cùng quan điểm sống, chị T và anh P đã ly thân từ tháng 07/2017 cho đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể hàn gắn, nay chị T yêu cầu được ly hôn với anh P.

Tài sản chung; Nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Về con chung: Có 01 con chung tên Võ Ngọc Khánh N, sinh ngày 30/12/2017. Chị T yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh P cấp dưỡng.

Tại phiên tòa bị đơn Lưu Thanh P trình bày: Thống nhất với phần trình bày của chị T về quan hệ hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn, tài sản và con chung. Anh P yêu cầu Tòa án không công nhận giữa anh P và chị T là vợ chồng. Tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về con chung anh P yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện và các chứng cứ trong hồ sơ vụ án thể hiện giữa nguyên đơn và bị đơn có tranh chấp về việc ly hôn và nuôi con. Tranh chấp này được quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Ngọc T và anh Lưu Thanh P tiến tới hôn nhân vào ngày 11/5/2017 nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định. Theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì việc kết hôn của chị T và anh P không có giá trị pháp lý.

[3] Về yêu cầu được nuôi dưỡng con chung của chị T: Mặc dù trong giấy khai sinh của cháu Võ Ngọc Khánh N không ghi họ tên của người cha nhưng giữa Chị T và anh P đều thừa nhận cháu N là con chung của chị T và anh P nên có đủ cơ sở xác định cháu Võ Ngọc Khánh N sinh ngày 30/12/2017, giới tính nữ là con chung của chị T và anh P. Về yêu cầu được nuôi dưỡng con chung của chị T Hội đồng xét xử xét thấy: Từ lúc mang thai cháu N chị T và anh P đã ly thân với nhau, sau khi sinh cháu N anh P không thăm nom chăm sóc cháu N và cháu N luôn do chị T chăm sóc cho đến nay. Mặt khác, cháu N hiện nay chưa đủ 36 tháng tuổi nên theo quy định tại Khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu được nuôi con chung của chị T.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị T, anh P không yêu cầu Tòa án giải

quyết.

[5] Nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm: Chị Võ Ngọc T phải chịu phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28 và Điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Căn cứ vào các Điều 14, 19, 53, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không công nhận chị Võ Ngọc T và anh Lưu Thanh P là vợ chồng.

2. Chị Võ Ngọc T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Võ Ngọc Khánh N, sinh ngày 30/12/2017 (Giới tính: Nữ). Anh Lưu Thanh P chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do chị Võ Ngọc T chưa yêu cầu. Anh P có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Võ Ngọc T phải chịu là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0015925 ngày 09/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh. Chị T không phải nộp thêm.

4. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Vị Thanh;
- THADS TP Vị Thanh;
- Đương sự;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Huỳnh Thị Trinh

